

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị Khóa XII

Thực hiện Công văn số 975/UBND ngày 10/4/2024 của UBND thị xã Đức Phổ về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị Khóa XII;

UBND phường Nguyễn Nghiêm báo cáo kết quả theo nội dung trên như sau:

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 39-NQ/TW

Tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết số Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; Kế hoạch số 219-KH/TU ngày 19/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 28/4/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ;... đến tất cả cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở phường, tổ dân phố.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH CỦA TRUNG ƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN VÀ CÁC CHÍNH SÁCH CỦA ĐỊA PHƯƠNG TRONG VIỆC QUẢN LÝ, KHAI THÁC, SỬ DỤNG VÀ PHÁT HUY CÁC NGUỒN LỰC CỦA NỀN KINH TẾ TRONG THỜI GIAN QUA

1. Nguồn lực con người

Trên cơ sở biên chế được UBND thị xã phân bổ và Đề án vị trí việc làm của cơ quan được phê duyệt, UBND phường đã bố trí, sắp xếp, phân công công tác cho cán bộ, công chức đảm bảo tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức ngày càng được nâng cao.

UBND phường tiếp tục tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của địa phương. Hàng năm UBND phường đã lập danh sách cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do các cấp tổ chức.

2. Nguồn lực tài nguyên thiên nhiên

Năm năm qua, cùng với việc thực hiện đồng bộ các chính sách từ Trung ương đến địa phương trong việc quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy nguồn lực tài nguyên thiên nhiên, UBND phường đã đạt được một số kết quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cụ thể: Công tác lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm thực hiện kịp thời đúng quy định, bảo đảm chất lượng góp phần giải quyết các

thủ tục về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo theo đúng quy định nhằm góp phần cho việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường. Quản lý, bảo vệ có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, ngăn chặn, xử lý các hoạt động khai thác trái phép, bảo vệ môi trường, sinh thái, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

3. Nguồn lực cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế - xã hội

Đổi mới mạnh mẽ về tư duy, đa dạng hóa các hình thức đầu tư, huy động tối đa các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phù hợp với quy hoạch, gắn kết chặt chẽ với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch, quy hoạch ngành, lĩnh vực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng là sự nghiệp của toàn dân; Nhà nước khuyến khích tổ chức, công dân đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 39-NQ/TW

1. Nguồn lực con người

1.1. Biên chế hành chính

Tính đến thời điểm 30/12/2023, tổng số biên chế hành chính được giao của Phường là 21 chỉ tiêu, số biên chế có mặt là 19 biên chế, trong đó: Ngạch, bậc: 19 chuyên viên; Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ: 02; Đại học: 16, Trung cấp 01.

1.2. Lao động - việc làm

Dân số trung bình của phường năm 2023 ước khoảng 7.070 người. Trong đó, tổng số lao động từ 15 tuổi trở lên là 3.716 người, chiếm 52,56% dân số.

Hàng năm, UBND phường phối hợp với các đơn vị tổ chức các phiên giao dịch việc làm nhằm làm cầu nối giữa doanh nghiệp và người lao động để tạo mọi điều kiện cho người lao động có nhu cầu tìm việc làm, lựa chọn việc làm phù hợp. Giới thiệu cho người lao động tìm hiểu và tham gia thị trường lao động khi có thông tin về nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác lao động việc làm ở phường; tiếp tục tổ chức điều tra cung lao động từ tại các doanh nghiệp trên địa bàn phường.

1.3. Hạn chế và nguyên nhân

Thực tiễn cho thấy việc mô tả vị trí việc làm, xây dựng khung năng lực còn định tính; chưa có tiêu chí đánh giá về khối lượng công việc, từ đó dẫn đến khó khăn trong quá trình xác định biên chế công chức và số lượng viên chức theo vị trí việc làm.

2. Nguồn lực tài nguyên thiên nhiên

2.1. Vị trí địa lý

Phường Nguyễn Nghiêm là đơn vị hành chính loại 2, có diện tích tự nhiên 561,71 ha, được chia thành 6 tổ dân phố, dân số hơn 10.500 người. Là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa, thương mại, dịch vụ của thị xã Đức Phổ.

Có vị trí địa lý rất thuận lợi để phát triển kinh tế như: Có đường Quốc lộ 1A, đường sắt Bắc Nam và Đường Lê Thánh Tôn kết nối lên đường Cao tốc Bắc - Nam đi qua, có hơn 80 cơ quan, đơn vị từ trung ương đến địa phương đóng trên địa bàn phường, có hơn 700 hộ đăng ký kinh doanh dịch vụ, 80 doanh nghiệp đang hoạt động, 02 hợp tác xã, 01 chợ Trung tâm của Thị xã Đức phở. Có 60% Nhân dân làm kinh doanh dịch vụ, ngành nghề; 40% làm nông nghiệp. Đó là động lực, đoàn bầy để Phường Nguyễn Nghiêm phát triển, góp phần cùng với huyện Đức Phở đạt tiêu chí đô thị loại 4 vào năm 2019 và huyện Đức Phở được công nhận thị xã Đức Phở vào năm 2020.

2.2. Điều kiện tự nhiên

- *Khí hậu*: Mang đặc điểm khí hậu đồng bằng ven biển miền Trung, mỗi năm được chia thành 2 mùa rõ rệt. Nhiệt độ trung bình hàng năm là 22,5⁰C. Tháng lạnh nhất là tháng giêng có nhiệt độ thấp nhất là 8⁰C, tháng nóng nhất là tháng 6 có nhiệt độ cao nhất là 38⁰C. Độ ẩm trung bình hàng năm: 88% - 90%. Cao nhất 95%, thấp nhất 55%.

- *Thủy văn*: Chế độ thủy văn của cả khu vực chịu ảnh hưởng bởi một phần khí hậu Tây Nguyên và vùng duyên hải Nam Trung bộ. Mùa lũ bắt đầu từ tháng 10 và kết thúc vào tháng 2. Lượng dòng chảy mùa lũ chiếm khoảng 70% lượng dòng chảy cả năm. Lượng dòng chảy tháng lớn nhất xuất hiện vào tháng 10, tháng 11. Lượng mưa trung bình hàng năm: 2.700mm. Ở vùng thấp lượng mưa trung bình 2.600mm. Vùng cao lượng mưa trung bình 2.850mm. Lượng mưa trong năm phân bố không đều, thường tập trung vào các tháng 9, 10, 11 chiếm khoảng 3/4 lượng mưa trong năm, thường xuyên gây ách tắc giao thông, gây lũ lụt ở vùng trũng thấp. Nhìn chung, là vùng có khí hậu khắc nghiệt, áp suất thấp, nhiệt độ chênh lệch ngày đêm cao. Bức xạ nhiệt rất cao, tốc độ gió thấp.

- *Tài nguyên đất*: Chủ yếu là đồng bằng, đất ở đô thị, một số ít là đồi núi nhưng không đáng kể.

- *Tài nguyên nước*: Không có sông lớn chỉ có kênh, mương nhỏ bắt nguồn từ các Đập chảy về với đặc điểm chung là lưu vực hẹp, nhỏ.

- *Tài nguyên rừng*: Chủ yếu là các loại cây keo lai, bạch đàn trắng.

- *Tài nguyên khoáng sản và vật liệu xây dựng*: Không có.

2.3. Hạn chế và nguyên nhân

Hiện nay chưa xây dựng được hệ thống theo dõi đánh giá và hướng dẫn thực hiện thống nhất; việc đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất đai ở địa phương chưa có được tiêu chí thống nhất, chưa có nội dung đánh giá đầy đủ.

3. Nguồn lực cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế - xã hội

3.1. Về phát triển hạ tầng giao thông

Phát triển mạng lưới giao thông với những tuyến đường nội thị có chiều rộng lên đến 33m. Điền hình các tuyến đường lớn do thị xã đầu tư: Đường Trần Hưng Đạo, đường Lê Thánh Tôn, đường Phạm Văn Đồng, đường Trần Phú,

đường Chu Văn An, đường Nguyễn Du...; các tuyến đường lớn do phường đầu tư: Đường Phạm Hữu Nhật, đường Đỗ Quang Thắng - Huỳnh Công Thiệu, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, đường Trương Định, đường Trần Kiên... UBND thị xã đầu tư hệ thống đèn tín hiệu tại ngã tư đường Nguyễn Nghiêm - Trương Định và Trương Quang Giao; phường đầu tư vòng đảo nút giao thông đường Nguyễn Nghiêm - Trần Hưng Đạo và Lê Thánh Tôn, nút giao đường Phạm Văn Đồng - Trần Kiên và nút giao đường Trương Quang Giao - Nguyễn Chánh - Quang Trung.

3.2. Về phát triển hạ tầng đô thị

Xây dựng một số khu dân cư chỉnh trang đô thị, vừa đáp ứng đủ đất ở đô thị cho Nhân dân, vừa xây dựng đô thị xanh - sạch - đẹp như: Khu dân cư Trạm bảo vệ thực vật cũ, Khu dân cư Hạt đường bộ cũ, Khu dân cư Đồng Phởi, Khu dân cư Tổ dân phố 6, Khu dân cư Tây nhà máy nước, Khu dân cư Đồng Bàu, Khu dân cư Phía nam tuyến đường từ QL1A đi Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện và đặc biệt là Khu thương mại kết hợp nhà ở liền kề tại Tổ dân phố 1 và Khu dân cư Nam đường Trần Hưng Đạo và chỉnh trang đô thị tại Tổ dân phố 5.

3.3. Quy hoạch

Công tác quy hoạch định hướng đã được UBND thị xã thực hiện kịp thời, đã quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị Đức Phổ (điều chỉnh), được quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị phía Bắc và quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 toàn bộ phía Tây Phường Nguyễn Nghiêm. Đã tổ chức đầu tư xây dựng 41 công trình, tổng nguồn vốn 165 tỷ đồng (*trong đó, vốn ngân sách phường 70 tỷ đồng*).

3.4. Về phát triển hạ tầng cung cấp điện

Hệ thống lưới điện sinh hoạt phủ kín trên toàn phường, 100% người dân đủ điện sử dụng và có đèn chiếu sáng công cộng (*đèn đường*). Cụm công nghiệp trước đây chỉ có Nhà máy gạch Tuynel, nay thêm Nhà máy gạch không nung và Nhà máy gỗ Bình An Phú, việc làm nay thiếu lao động địa phương.

3.5. Về phát triển hạ tầng thương mại – dịch vụ

Xây dựng mới Chợ Đức Phổ đạt tiêu chuẩn đô thị, phục vụ hoạt động của tiểu thương, đáp ứng nhu cầu cho người dân, đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy. Tham gia thực hiện tốt công tác bồi thường giải phóng mặt bằng cho nhà đầu tư trên lĩnh vực thương mại dịch vụ, từ đó trên địa bàn phường có được Khu thể thao Bách Bằng, Khu giải trí đa năng (*Liên hợp nhà hàng Đồng Xanh*), Trung tâm vui chơi giải trí tổng hợp (*Rồng Vàng*), Khách sạn - Nhà hàng Đức Phổ, Cửa hàng nội thất Duy Bách, Cửa hàng xe máy Lam Sơn và Cửa hàng kinh doanh dịch vụ ô tô Tín Thành Hưng, Phòng giao dịch Ngân hàng Vietcombank. Từ khi Ngân hàng Vietcombank phát triển tại Đức Phổ thì số lượng ngân hàng thương mại có Phòng giao dịch trên địa bàn ngày càng nhiều, Ngân hàng: Công thương, Đầu tư và phát triển, Liên Việt, HDBank, Việt Á, Đông Á và Đông Nam Á lần lượt đến với Đức Phổ, thuê nhà dân làm Phòng giao dịch. Khách sạn: Tứ Phương, Lam Sơn, Vân Vũ mới xây dựng. Cửa hàng có thương hiệu như:

HonDa Sông Trà, HonDa Hoàn Phước, Thế giới di động, Điện máy xanh, Điện thoại FPT, Nhà thuốc Long Châu, Xe điện Vinfast, Shop Con Cung... đã đến Đức Phổ, làm thay đổi diện mạo đô thị Đức Phổ khang trang hơn.

3.6. Phát triển hạ tầng giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ

Cơ sở hạ tầng của ngành giáo dục được chú trọng đầu tư, nhiều phòng học, nhà hiệu bộ và thư viện; các phòng chức năng, nhà bếp, công trình vệ sinh, tường rào công ngõ được đầu tư mới, nâng cấp sửa chữa.

3.7. Về phát triển hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch

Hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch luôn được chú trọng, một số công trình trọng điểm đã được đầu tư xây dựng mới, nâng cấp mở rộng, trùng tu, tôn tạo, cụ thể: Nhà sinh hoạt văn hóa tổ dân phố 3, tổ dân phố 5.

3.8. Về phát triển hạ tầng thông tin

Hạ tầng thông tin được đầu tư, nâng cấp, mở rộng, đến nay trên địa bàn phường có 06 trạm BTS (các mạng Viettel, Mobifone, Vinafone, Vietnamobile và Gtel); có 01 Đài truyền thanh cơ sở; 100% khu dân cư có sóng thông tin di động; cơ quan có đường truyền Internet; tỷ lệ cán bộ công chức thường xuyên sử dụng thư điện tử trao đổi công tác đạt 99%. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa phường đã góp phần giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp nhanh chóng và khoa học.

3.9. Hạn chế và nguyên nhân

Nguồn vốn đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng còn hạn hẹp, nguồn vốn chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước, chưa huy động được nguồn lực ngoài nhà nước; việc kêu gọi đầu tư xã hội hóa một số công trình không được nhà đầu tư quan tâm.

4. Nguồn lực tài chính, tiền tệ

Công tác quản lý, điều hành thu chi ngân sách hàng năm được tập trung chỉ đạo và đạt nhiều kết quả; triển khai tốt các biện pháp khai thác nguồn thu, từng bước xử lý nợ đọng thuế, nhất là lĩnh vực thuế ngoài quốc doanh. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn trong 5 năm đạt 100 % so với dự toán HĐND phường giao.

5. Hạn chế và nguyên nhân

Hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn vẫn còn nhiều hạn chế, đầu tư thiếu đồng bộ, tính kết nối chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội kể cả trước mắt và lâu dài. Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch phát triển đô thị còn bộc lộ nhiều hạn chế; hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn chưa được đầu tư đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông và thoát nước; giải phóng mặt bằng chậm, dẫn đến tiến độ thực hiện một số công trình, dự án kéo dài. Công tác kêu gọi, thu hút nhà đầu tư để xây dựng và phát triển phường chưa được quan tâm

thực hiện. Việc huy động, thu hút các nguồn vốn đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị gặp nhiều khó khăn.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có nhiều nguyên nhân, trong đó có các nguyên nhân chủ yếu là nguồn vốn đầu tư công; chính sách đất đai, bồi thường, hỗ trợ tái định cư luôn thay đổi làm ảnh hưởng đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án; chưa có chính sách hỗ trợ đủ mạnh để thu hút các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng kỹ thuật. Việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ về đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng và thu hút thương mại - dịch vụ của phường còn hạn chế, chưa được quyết liệt, thiếu đồng bộ. Nguồn lực đầu tư vẫn chủ yếu dựa vào ngân sách Nhà nước, chưa phát huy hết tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương để huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, thu hút thương mại, dịch vụ.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ, KHAI THÁC, SỬ DỤNG VÀ PHÁT HUY NGUỒN NHÂN LỰC CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM ĐẾN 2025, ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP ĐẾN NĂM 2035 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

1. Đối với nguồn nhân lực

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo tạo sự chuyển biến về nhận thức và huy động tham gia của toàn xã hội đối với việc đổi mới, nâng cao chất lượng dạy và học, giáo dục nghề nghiệp đối với việc phát triển nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Hướng dẫn, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời các chính sách, pháp luật về việc làm và một số văn bản hiện hành có liên quan đến người lao động và người sử dụng lao động nhằm nâng cao hiểu biết, nhận thức và trách nhiệm thực hiện.

- Đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ phù hợp với chuyển dịch cơ cấu kinh tế của phường, đáp ứng yêu cầu về trình độ, kỹ năng lao động, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, góp phần đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu trong thời gian tới.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục toàn diện. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, đẩy mạnh kiểm định chất lượng giáo dục, nâng mức độ trường đạt chuẩn quốc gia cao hơn. Tập trung đổi mới công tác quản lý giáo dục, rà soát, sắp xếp, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý.

2. Đối với nguồn lực tài nguyên thiên nhiên

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, Chính quyền và Nhân dân về bảo vệ tài nguyên môi trường.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy hoạch, Kế hoạch, chấp hành pháp luật về đất đai, khoáng sản, môi trường; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường. Tập trung chỉ đạo khắc phục các cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng, các điểm bức xúc về ô nhiễm môi trường. Thường xuyên kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước.

- Triển khai thực hiện các giải pháp lưu giữ và sử dụng tiết kiệm các nguồn nước. Ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm hành vi gây nhiễm nguồn nước.

3. Đối với nguồn lực cơ sở vật chất và hạ tầng kinh tế - xã hội

- Tập trung đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật (*giao thông, vệ sinh môi trường, ...*); trong đó, ưu tiên cho các công trình trọng điểm, hạ tầng kỹ thuật trọng điểm của đô thị; phát triển kết hợp chỉnh trang đô thị, vận động, giải tỏa mở rộng các tuyến đường trong quy hoạch hiện chưa đảm bảo bề rộng theo quy chuẩn, nâng cấp hạ tầng xã hội (*nhà ở, công trình công cộng,...*) góp phần hoàn thiện không gian cảnh quan đô thị; chú ý xây dựng kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao, y tế, giáo dục và đào tạo... tương ứng với quy mô của đô thị.

- Kết hợp đầu tư xây dựng mới với chỉnh trang, nâng cấp, duy tu bảo dưỡng và sử dụng có hiệu quả hệ thống kết cấu hạ tầng hiện có. Phân đấu hoàn thành các tiêu chí về cấp đô thị, tạo sức lan tỏa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của phường Nguyễn Nghiêm nói riêng và của thị xã Đức Phổ nói chung.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa cơ quan nhà nước trong triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, đặc biệt đối với các vấn đề liên quan đến bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn xã hội và môi trường. Làm rõ vai trò, trách nhiệm của các ngành chức năng, nhất là người đứng đầu trong xây dựng, quản lý thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư.

4. Đối với nguồn tài lực

- Cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi nhằm thu hút tối đa các nguồn lực tham gia vào sự phát triển kinh tế của phường.

- Điều hành chi ngân sách theo đúng Luật ngân sách Nhà nước. Tổ chức triển khai thực hiện tốt dự toán ngân sách Nhà nước hàng năm. Rà soát, đánh giá nhằm ổn định nguồn thu ngân sách nhà nước, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, kiên quyết các biện pháp cần thiết ngăn chặn gian lận, chống thất thu thuế và thu hồi nợ thuế.

- Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, thực hiện tốt kế hoạch đầu tư phát triển trung hạn, dài hạn. Ưu tiên đầu tư các công trình có tính cấp bách, trọng tâm, trọng điểm, các công trình kết cấu hạ tầng bảo đảm tính đồng bộ, tính kết nối nhằm phát huy hiệu quả đầu tư, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh công tác cải cách tài chính công, tăng cường công tác quản lý tài chính ở tất cả các lĩnh vực. Xây dựng kế hoạch nâng cao hiệu quả trong quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách, tài sản

công; thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác tài chính để kịp thời xử lý sai phạm, bảo đảm sử dụng ngân sách đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, thực hiện việc công khai dự toán ngân sách theo quy định.

Trên đây là báo cáo Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị Khóa XII. UBND phường kính báo cáo Phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH thị xã;
- TT.Đảng ủy; HĐND; UBNDTTQVN phường;
- CT, PCT UBND phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đỗ Ngọc Thìn